

Số: 54/2022/HSST

Ngày: 29 - 6 - 2022

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đức Hoài

2. Ông Phạm Xuân Đính

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Nở – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/HSST-QĐ ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

**VÕ HOÀNG P**, sinh năm 1997 tại Bình Dương; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 7, Ấp 7, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Võ Trung H và bà Nguyễn Thị V; vợ Thị X (đã li hôn) và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án: 01 (Ngày 04/9/2019 bị TAND huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HSST); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1997; HKTT: Ấp 1, Xuân Q, Cẩm M, Đồng Nai; chỗ ở: 22/19, đường 339, tổ 27, khu phố 5, phường P, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Lê Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Nguyễn Thị Cẩm T1, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ 4, ấp 7, xã Minh H, huyện C, tỉnh Bình Phước

Nguyễn Thị V, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp 7, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Võ Hoàng P là người nghiện ma túy, sinh sống và nghiện chơi Game đánh bạc online. Khoảng 15 giờ ngày 27/03/2022, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, biển số 93B1-343.50 đến nhà nghỉ “Ba Khiêm” để tìm bạn. P thấy không có ai trông coi nhà nghỉ nên đi bộ lên khu vực lầu 2. Tại đây, P thấy cửa phòng số 22 không khóa, P đẩy cửa vào thấy anh Nguyễn Văn T đang ngủ, trên giường có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30-5G nên lén lút, bí mật đi vào phòng lấy trộm điện thoại trên rồi điều khiển xe bỏ đi. Sau đó, P đến quán cà phê “Sao Đêm”, địa chỉ: ấp 2, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành ngồi uống cà phê. Lúc này, P mở điện thoại của anh T, do máy có cài mật khẩu để mở khóa màn hình nên P bấm thử các số bất kỳ 3-4 lần để mở máy nhưng không mở được, rồi P bấm tiếp 4 số “0” thì đúng mật khẩu anh T cài nên mở được khóa màn hình. Sau đó, P vào ứng dụng “zalo pay” phát hiện trong “zalo pay” có số tiền 950.000đ, đồng thời ứng dụng này liên kết với tài khoản ngân hàng MB bank của anh T có số tiền 90.000.000đ, P nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản của anh T. Sau đó, P nạp tiền từ tài khoản ngân hàng MB của anh T vào ví “Zalo Pay”. P tiếp tục sử dụng ví Zalo Pay của anh T chuyển 03 lần: với số tiền 20.950.000đ đến tài khoản ngân hàng Sacombank của chị Nguyễn Thị Cẩm T1 và chuyển vào tài khoản Zalo Pay của P (tên Bất Cần Đồi) số tiền 20.000.000đ, rồi tiếp tục thực hiện thao tác chuyển thêm 20.000.000đ nữa vào tài khoản của mình. Tuy nhiên, Do vượt quá hạn mức chuyển tiền trong 01 ngày nên giao dịch không thực hiện được.

Do P nợ cho chị T1 số tiền 2.950.000đ nên P nói chị T1 chuyển trả lại P số tiền 18.000.000đ. Sau đó, P đến tiệm cầm đồ “79” thuộc ấp 2, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành do chị Lê Thị H làm chủ, để chuộc xe mô tô biển số 59X2-384.66 đã cầm cố trước đó với số tiền 5.200.000đ. Số tiền còn lại 32.800.000đ P nạp tài khoản chơi game tài xỉu online trên điện thoại và thua hết. Khoảng 20 giờ cùng ngày, P mang điện thoại của anh T ra kiểm tra thì phát hiện Sim điện thoại đã bị khóa và tài khoản Zalo đã đăng xuất.

Khoảng 9 giờ ngày 28/3/2022, P mang điện thoại di động của anh T đến Cửa hàng Viettel để làm lại sim, mục đích đăng nhập vào tài khoản Zalo Pay của anh T để chuyển hết số tiền còn lại trong tài khoản MB bank của anh T. Tại đây, trong lúc P cung cấp thông tin cho nhân viên Viettel thì bị lực lượng công an bắt giữ. (BL 63-69; 78-96).

Bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 31/3/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chơn Thành xác định: Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30 5G, màu tím của anh Nguyễn Văn T giá trị sử dụng còn lại là 3.000.000đ. (BL 24-27)

**Việc thu giữ đồ vật tài liệu:** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30 5G, màu tím là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T. 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode, biển số 93B1-343.50, màu đỏ đen là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị V. Số vật chứng trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu

- Xe mô tô biển số 59X2-384.66 của Võ Hoàng P.

- 01 USB lưu trữ hình ảnh được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Võ Hoàng Phòng đi vào nhà nghỉ Ba Khiêm để thực hiện hành vi phạm tội.

**Trách nhiệm dân sự:** bị hại đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30 5G, màu tím. Bà Nguyễn Thị V (mẹ của P) đã bồi thường cho bị hại số tiền 40.950.000đ.

Bản cáo trạng số 49/CTr-VKS, ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Võ Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “ Tái phạm”, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h,g khoản 1 Điều 52; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 26 đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị H, Nguyễn Thị Cẩm T1 vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 27 tháng 3 năm 2022 tại nhà nghỉ Ba Khiêm thuộc ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Võ Hoàng P đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Redmi K30 5G, màu tím của anh Nguyễn Văn T có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.000.000đ. Sau khi lấy được điện thoại, P mở được mật khẩu và vào thông qua ứng dụng Zalo Pay thực hiện 03 lần chuyển tiền chiếm đoạt được của anh T số tiền 40.950.000đ, P tiếp tục thực hiện thao tác chuyển thêm số tiền 20.000.000đ nhưng do vượt quá hạn mức chuyển tiền trong 01 ngày nên giao dịch không thành công nên P không lấy được số tiền này. Sang ngày hôm sau, P tiếp tục ra tiệm điện thoại để làm lại Sim nhằm chuyển tiền để chiếm đoạt tiếp số tiền còn lại của anh T, nhưng bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của Võ Hoàng P đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Tổng giá trị tài sản mà Võ Hoàng P chiếm đoạt trên 50.000.000đ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 49/CTr-VKS, ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*2. phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm:*

....

*c, Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng;*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích tại bản án số 80/2019/HSST ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “ Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng “ phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, bị cáo đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội nên phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K30 5G, màu tím là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T. 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode, biển số 93B1-343.50, màu đỏ đen là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị V. Số vật chứng trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Xe mô tô biển số 59X2-384.66 là tài sản cá nhân của Võ Hoàng P, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Võ Hoàng P.

- 01 USB lưu trữ hình ảnh được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Võ Hoàng Phòng đi vào nhà nghỉ Ba Khiêm để thực hiện hành vi phạm tội nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Đối với chị Nguyễn Thị Cẩm T1 được P trả số tiền 1.950.000đ do P nợ trước đó. Sau đó, chị T1 đã tiêu xài hết. Chị T1 không biết gì về số tiền này là do P trộm cắp mà có. Nên không xem xét trách nhiệm đối với Nguyễn Thị Cẩm T1.

Đối với chị Lê Thị H được P trả số tiền 5.200.000đ (để chuộc lại xe mô tô biển số 59X2-384.66 do P cầm cố trước đó. Sau đó, chị H đã tiêu xài hết. Chị H không biết gì về số tiền này là do P trộm cắp mà có, nên không xem xét trách nhiệm đối với Lê Thị H.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b,s khoản 1 Điều 51;điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ hình ảnh được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Võ Hoàng Phòng đi vào nhà nghỉ Ba Khiêm để thực hiện hành vi phạm tội

Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng P xe mô tô biển số 59X2-384.66.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Loan**



